

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Xét chuyển đổi tín chỉ các chương trình thực tập tại Nhật Bản

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thăng Long ban hành kèm theo Quyết định số 20022807/QĐ-HĐQT-DHTL ngày 28/02/2020 của Chủ tịch Hội đồng Trường;

Căn cứ Quy chế đào tạo hệ đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 21092105/QĐ-DHTL ngày 01/9/2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Thăng Long;

Theo đề nghị của Trưởng Bộ môn Ngôn ngữ Nhật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Chuyển đổi tín chỉ các chương trình thực tập từ 03 tháng đến 01 năm tại Nhật Bản đối với sinh viên ngành Ngôn ngữ Nhật trong khuôn khổ hợp tác giữa trường Đại học Thăng Long và các đối tác cụ thể như sau:

1. Quyền lợi và nghĩa vụ của sinh viên

1.1. Đối với chương trình trải nghiệm, thực tập 03 tháng: Sinh viên bắt buộc chuyển đổi 06 tín chỉ học phần “Thực tập tiếng Nhật tại Nhật Bản (PJ401)”

1.2. Đối với chương trình trải nghiệm, thực tập 06 tháng đến 9 tháng: Sinh viên được chuyển đổi 10 tín chỉ, cụ thể như sau:

- Sinh viên bắt buộc chuyển đổi 06 tín chỉ học phần “Thực tập tiếng Nhật tại Nhật Bản (PJ401)”

Sinh viên nếu có nguyện vọng sẽ được chuyển đổi 04 tín chỉ trong số các học phần sau nộp: Văn hóa Nhật Bản 1 (AJ214), Đất nước học Nhật Bản (AJ311), Kỹ năng giao tiếp tiếng Nhật (AJ452), Văn hóa doanh nghiệp Nhật Bản (CJ401), Tiếng Nhật truyền thông (AJ461), Tiếng Nhật du lịch và khách sạn 1 (TJ401), Tiếng Nhật du lịch và khách sạn 2 (TJ403), Tiếng Nhật giao tiếp doanh nghiệp (AJ404).

1.3. Đối với chương trình trải nghiệm, thực tập 01 năm: Sinh viên được chuyển đổi 12 tín chỉ, cụ thể như sau:

- Sinh viên bắt buộc chuyển đổi 06 tín chỉ học phần “Thực tập tiếng Nhật tại Nhật Bản (PJ401)”



- Sinh viên nếu có nguyện vọng sẽ được chuyển đổi 06 tín chỉ trong số các học phần sau: Văn hóa Nhật Bản 1 (AJ214), Đất nước học Nhật Bản (AJ311), Văn minh Nhật Bản (AJ313), Văn bản tiếng Nhật (AJ315), Kỹ năng giao tiếp tiếng Nhật (AJ452), Văn hóa doanh nghiệp Nhật Bản (CJ401), Tiếng Nhật truyền thông (AJ461), Tiếng Nhật du lịch và khách sạn 1 (TJ401), Tiếng Nhật du lịch và khách sạn 2 (TJ403), Tiếng Nhật giao tiếp doanh nghiệp (AJ404).

Sinh viên tham gia chương trình thực tập tại Nhật Bản nộp 100% học phí đối với các tín chỉ được chuyển đổi, không phân biệt tự nguyện hay bắt buộc.

2. Điều kiện, cách thức thực hiện, kết quả và thủ tục xét chuyển đổi tín chỉ

2.1. Điều kiện sinh viên không bị bất kỳ hình thức kỷ luật nào trong thời gian thực tập tại Nhật Bản; được cấp các giấy tờ sau:

- Giấy chứng nhận hoàn thành thực tập do phía Nhật Bản cấp
- Bản đánh giá thực tập do đơn vị tiếp nhận thực tập cấp
- Bản đánh giá học tập do đơn vị tiếp nhận thực tập cấp (nếu có)
- Bản Báo cáo thực tập của sinh viên, có xác nhận hoặc đánh giá của lãnh đạo Bộ môn Ngôn ngữ Nhật

2.2. Cách thức thực hiện và kết quả

- Đối với học phần “Thực tập Tiếng Nhật tại Nhật Bản (PJ401)”: Căn cứ theo bản đánh giá thực tập do đơn vị tiếp nhận thực tập cấp
- Đối với học phần sinh viên có nguyện vọng chuyển đổi tín chỉ, sau 3 tháng kể từ khi bắt đầu thực tập tại Nhật, SV phân nào rõ được kiến thức sẽ chọn học phần mình muốn chuyển đổi tín chỉ, thông báo qua email với Trưởng Bộ môn, Trưởng Bộ môn có trách nhiệm phân công giáo viên (GV) hướng dẫn SV học online và thi. GV được phân công hướng dẫn gửi Đề cương chi tiết, tài liệu cho SV và hướng dẫn SV học, GV thống nhất lịch học với từng SV cho 3 giờ dạy online /1 học phần. GV dạy theo đề cương chi tiết đã được nhà trường phê duyệt kết hợp với phần SV tiếp thu học hỏi được ở quá trình thực tập và chấm điểm quá trình từ xa. Sau khi về nước, 2 GV sẽ hỏi thi vấn đáp học phần SV đã đăng ký và học online tại Nhật để lấy điểm thi cuối kỳ.

3. Thời gian áp dụng: Từ năm học 2023-2024.

Điều 2: Các ông/bà Trưởng các đơn vị liên quan và các sinh viên quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: HCTH, ĐT, TC-KT, BM Ngôn ngữ Nhật

